

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH NAM ĐỊNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 09/2023/HNGĐ-ST

Ngày 08-5-2023

V/v ly hôn giữa chị Nh và anh H

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Gấm.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Quốc Mậu.

2. Ông Nguyễn Công Bằng.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Hải Ninh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 27/2023/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 3 năm 2023 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 25-4-2023 giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Chị Vũ Thị Nh, sinh năm 1975;

ĐKKHKT tại: Thôn Đồng Giang, xã Thành Lợi, huyện V, tỉnh Nam Định.

Nơi ở hiện nay: Thôn Vân Đồn, xã Nghĩa An, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định.

2. **Bị đơn :** Anh Lê Văn H, sinh năm 1976.

Cư trú tại: Thôn Đồng Giang, xã Thành Lợi, huyện V, tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa: Chị Diệp, anh Sỹ vắng mặt có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Trong đơn khởi kiện ngày 07-3-2023, bản tự khai và trong quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn chị Vũ Thị Nh trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Lê Văn H tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thành Lợi, huyện V vào ngày 02-01-2018. Sau ngày kết hôn anh chị sống hòa thuận được gần 02 năm thì phát sinh mâu thuẫn.

Nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình vợ chồng không hòa hợp, anh H hay uống rượu vào đánh chửi chị. Chị không thể chịu đựng được cuộc sống chung cùng anh H nên đến năm 2020 chị đã về quê ở huyện Nam Trực sinh sống và anh chị sống ly thân từ đó đến nay. Từ thời điểm sống ly thân thì anh chị không còn quan tâm gì đến cuộc sống của nhau nữa.

Chị Nh xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn gia đình đã trầm trọng, chị không thể duy trì cuộc hôn nhân này được nữa do đó chị xin ly hôn với anh H.

Về con chung, tài sản, công nợ và các nội dung khác liên quan: Chị và anh H không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

* Bị đơn anh Lê Văn H: Trong quá trình Toà án thụ lý, giải quyết anh H không đến Toà án làm việc và tham gia các phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải. Tại bản tự khai ngày 18-4-2023, anh Lê Văn H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Lời trình bày của anh H về điều kiện và thời gian kết hôn của vợ chồng; thời gian vợ chồng sống ly thân giống như lời trình bày của chị Nh. Theo anh H thì nguyên nhân mâu thuẫn gia đình do tính tình vợ chồng không hoà hợp, chị Nh không cùng anh chăm lo kinh tế và vun vén cho gia đình nên dẫn đến mâu thuẫn gia đình ngày càng trầm trọng.

Chị Nh xin ly hôn, anh H cũng xác định mâu thuẫn gia đình đã trầm trọng, bản thân anh không còn tình cảm vợ chồng với chị Nh nữa nên anh cũng đồng ý ly hôn.

Về con chung, tài sản, công nợ và các nội dung khác liên quan: Anh và chị Nh không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Tại biên bản thu thập chứng cứ ngày 18 tháng 4 năm 2023, địa phương cung cấp như sau: Anh Lê Văn H hiện đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại thôn Đồng Giang, xã Thành Lợi, huyện V, tỉnh Nam Định, anh H sinh sống, lao động tại địa phương.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng.

- Về yêu cầu khởi kiện của đương sự: Căn cứ vào các Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; Đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về quan hệ hôn nhân: Xử lý hôn giữa chị Vũ Thị Nh và anh Lê Văn H

+ Về con chung, tài sản chung, tài sản riêng, công nợ và những vấn đề khác có liên quan: Đương sự không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

+ Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Lê Thị Nh phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn là anh Lê Văn H có đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại thôn Đồng Giang, xã Thành Lợi, huyện V, tỉnh Nam Định, do đó Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định đã thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn đều có đơn xin xét xử vắng mặt do đó Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị Nh và anh Lê Văn H tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn vào ngày 02-01-2018 tại Ủy ban nhân dân xã Thành Lợi, huyện V, tỉnh Nam Định. Như vậy, hôn nhân của chị Nh và anh H là hợp pháp, được pháp luật bảo vệ theo quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình.

Sau kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tình tình vợ chồng không hoà hợp. Chị Nh và anh H đều xác định vợ chồng sống ly thân từ năm 2020 đến nay. Như vậy trong thời gian vợ chồng chung sống chị Nh và anh Sỹ không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của vợ chồng, vợ chồng không thương yêu, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, không gìn giữ, bảo vệ H phúc gia đình dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng và vợ chồng đã có thời gian sống ly thân. Như vậy, việc này trái với quy định tại Điều 19, Điều 21 Luật hôn nhân và gia đình. Hội đồng xét xử xác định tình trạng hôn nhân gia đình giữa chị Nh và anh H đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được; các đương sự đều đồng ý ly hôn. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Nh, xử cho chị Nh được ly hôn với anh H là phù hợp với quy định tại Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung, tài sản, công nợ và các nội dung khác liên quan: Chị Nh và anh H đều xác định vợ chồng không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Vũ Thị Nh phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51; Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

1. Xử lý hôn giữa chị Vũ Thị Nh và anh Lê Văn H.

2. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Vũ Thị Nh phải nộp 300.000 đồng. Chị Nh đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ theo biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 0001615 ngày 08-3-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V được đối trừ (Chị Nh đã nộp xong).

4. Quyền kháng cáo: Chị Vũ Thị Nh và anh Lê Văn H vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì đương sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- UBND xã Thành Lợi;
- Lưu HS,VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Gấm